

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671012 - Toán cao cấp
Lớp :

STC : 5(75,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Chí	Thân	3773020658	16/08/1994	1,00	,00	,30	CT
2	Trần Kim	Lợi	3773020666	15/07/1995	,00	,00	,00	CT
3	Nguyễn Tấn	Sơn	3773020673	07/11/1994	,50	,00	,20	CT
4	Nguyễn Tấn	Tài	3773020685	16/08/1994	2,00	,00	,60	CT
5	Trần Thanh	Nam	3773020691	08/08/1995	2,50	3,80	3,40	
6	Nguyễn Mộng	Minh	3773020724	31/01/1995	,00	,00	,00	CT
7	Tổng Đức	Hoàng	3773020725	08/06/1995	,00	,00	,00	CT
8	Đỗ Vinh	Quang	3773020739	24/11/1995	,00	,00	,00	CT
9	Lâm Duy	Văn	3773020768	18/04/1995	1,00	,00	,30	CT
10	Huỳnh Tấn	Hưng	3773020769	23/03/1993	,50	,00	,20	CT
11	Đoàn Bùi Vũ	Sơn	3773020781	17/12/1995	,00	,00	,00	CT
12	Nguyễn Văn	Cường	3773020783	29/11/1995	,50	,00	,20	CT
13	Trần Hồng	Lợi	3773020788	18/07/1995	,00	,00	,00	CT
14	Nguyễn Văn	Giang	3773020799	02/09/1994	,50	,00	,20	CT
15	Nguyễn Trọng	Tiến	3773020857	26/01/1995	,00	,00	,00	CT
16	Nguyễn Nhứt	Thiện	3773020908	18/05/1995	1,50	,00	,50	CT
17	Lưu Hoàng	Vũ	3773020919	07/11/1995	3,00	5,00	4,40	
18	Vũ Thị	Yến	3773020946	24/04/1995	3,00	4,50	4,10	
19	Nguyễn Thế	Hy	3773020961	01/11/1995	,00	,00	,00	CT
20	Hồ Huỳnh	Trí	3773020972	10/01/1995	1,50	,00	,50	CT
21	Huỳnh Hải	Đặng	3773020999	22/07/1995	3,50	6,50	5,60	
22	Võ Thành	Luân	3773021017	16/08/1992	4,00	3,50	3,70	
23	Nguyễn Thị Ngọc	Ngân	3773021039	11/03/1995	,00	,00	,00	CT
24	Lê Văn	Tuấn	3773021069	15/04/1994	,50	,00	,20	CT
25	Đỗ Lâm	Quỳnh	3773021072	10/11/1995	2,00	4,00	3,40	
26	Hoàng Thị Bích	Ngọc	3773021171	21/08/1995	7,00	7,50	7,40	
27	Trần Ngọc	Thanh	3773021206	20/06/1995	,50	,00	,20	CT
28	Phạm Vũ Anh	Minh	3773021222	03/09/1995	1,00	1,50	1,40	
29	Phan Tường	An	3773021422	16/11/1994	1,50	,00	,50	CT
30	Lê Quang	Vinh	3773022044	28/09/1995	,50	,00	,20	CT

Học phần : 0671012 - Toán cao cấp
Lớp :

STC : 5(75,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)